

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ KHUYẾN MẠI

Số:

- Căn cứ theo quy định của Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ theo quy định của Luật Thương mại 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ theo quy định của Nghị định 37/2006/NĐ-CP Hướng dẫn Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch 07/2007/TTLT-BTM-BTC hướng dẫn về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại quy định tại Nghị định 37/2006/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày, tại, chúng tôi gồm:

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN A)

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp: do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư cấp ngày.....

Tài khoản số: Ngân hàng:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Fax:

Website: Email:

Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà: Chức vụ:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại: Email:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN B)

Tên tổ chức:

Mã số doanh nghiệp: (đối với doanh nghiệp) do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư cấp ngày.....

Quyết định thành lập số: (đối với tổ chức) do
cấp ngày:

Tài khoản số: Ngân hàng:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Fax:.....

Website: Email:

Đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: Chức vụ:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại: Email:

XÉT RẰNG:

- Bên A có nhu cầu thực hiện chương trình khuyến mại. Bên A chấp thuận được Bên B thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của Bên A đang trực tiếp kinh doanh.

- Bên B là (*tổ chức/doanh nghiệp*) được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của khách hàng.

Trên cơ sở thỏa thuận, hai bên thống nhất nội dung hợp đồng này với những điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Hợp đồng này, những từ ngữ sau sẽ được hiểu là:

1.1. Khuyến mại: là hoạt động xúc tiến thương mại nhằm xúc tiến việc mua bán hàng hoá, bằng cách dành cho khách hàng những lợi ích nhất định.

1.2. Thời hạn: là khoảng thời gian có giới hạn để Bên B thực hiện hoàn tất việc thực hiện quảng cáo khuyến mại theo yêu cầu của Bên A.

1.3. Thời hiệu: là khoảng thời gian có hiệu lực của hợp đồng và chương trình khuyến mại này.

1.4. Phụ lục hợp đồng: (nếu có) là tất cả những văn bản bao gồm các thông tin về các nội dung dịch vụ hợp tác, mọi thông tin sửa đổi hoặc bổ sung được đại diện có thẩm quyền của hai bên ký kết được đính kèm và là bộ phận không thể tách rời của hợp đồng này.

(Hai bên có thể bổ sung thêm các định nghĩa cần thiết tùy theo hình thức khuyến mại)

Điều 2: NỘI DUNG DỊCH VỤ

2.1. Bên A đồng ý cho Bên B tổ chức thực hiện chương trình khuyến mại cho các sản phẩm, dịch vụ của Bên A; và Bên B đồng ý cung ứng dịch vụ tổ chức thực hiện chương trình khuyến mại cho các sản phẩm, dịch vụ của Bên A đang trực tiếp kinh doanh.

2.2. Chương trình khuyến mại cụ thể như sau:

- Hình thức khuyến mại:

- Phạm vi khuyến mại:

- Đối tượng áp dụng:

- Thẻ lệ: (điều kiện chương trình)

.....

STT	NỘI DUNG	CÔNG VIỆC CẦN LÀM	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
1	Nội dung khuyến mại		
2	Chi tiết chương trình khuyến mại		

(Trình bày rõ giá trị; số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại và hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại; phí dịch vụ; khoản tiền thu hộ từ khách hàng phải trả cho bên A; thời hạn; số lượng hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại tối thiểu và tối đa cho mỗi đơn vị hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại; điều kiện khuyến mại;)

Điều 3: PHÍ DỊCH VỤ: Bên A có nghĩa vụ trả phí dịch vụ cho Bên B cụ thể như sau:

3.1. Bên A có nghĩa vụ trả một khoản phí dịch vụ cho Bên B:

(bằng chữ:))

3.2. Phí dịch vụ được đề cập trên đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng.

Điều 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN:

Hai bên thống nhất hình thức thanh toán như sau:

- ☐ Tiền mặt;
- ☐ Chuyển khoản: Số tài khoản tại Ngân hàng
- ☐ Hình thức khác:

Phương thức thanh toán:

.....

(ghi rõ thời gian, địa điểm, người thực hiện thanh toán, cách thức xuất hóa đơn; nếu việc thanh toán được chia thành nhiều đợt thì phải ghi rõ thông tin đối với từng đợt thanh toán).

Điều 5: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A (BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ)

5.1. Cung cấp cho Bên B thông tin về *hàng hóa/dịch vụ* được khuyến mại và dùng để khuyến mại: giá cả của một hoặc nhiều chủng loại *hàng hóa/dịch vụ*, thông tin *hàng hóa/dịch vụ*, thương hiệu *hàng hóa/dịch vụ* được áp dụng trong chương trình khuyến mại.

5.2. Thông báo nội dung chương trình khuyến mại này cho toàn thể nhân viên của Bên A. Có thái độ phục vụ tận tâm chu đáo, chuẩn bị đội ngũ nhân viên đảm bảo phục vụ khách hàng tốt nhất trong thời gian voucher có hiệu lực.

5.3. Đảm bảo và chịu trách nhiệm về nguồn gốc, xuất xứ, tính pháp lý của *hàng hóa/dịch vụ* được cung cấp trong chương trình khuyến mại đề cập trên.

5.4. Đảm bảo và chịu trách nhiệm chất lượng sản phẩm, dịch vụ đối với khách hàng trong khoảng thời gian Bên B thực hiện chương trình khuyến mại.

5.5. Tiếp nhận, và không phân biệt đối xử đối với khách hàng sử dụng dịch vụ khuyến mại.

5.6. Xuất hóa đơn bán hàng hóa cho khách hàng theo đúng quy định.

5.7. Thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này, thỏa thuận hợp tác và phụ lục của hợp đồng (*nếu có*).

5.8. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật, khi tổ chức chương trình khuyến mại.

5.9. Thanh toán chi phí dịch vụ cho Bên B theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

5.10. Hỗ trợ Bên B thực hiện tốt chương trình khuyến mại trên, cụ thể:

.....

5.11. Trong trường hợp có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện khuyến mại, Bên A và Bên B chịu trách nhiệm tìm hiểu nguyên nhân phát sinh và cùng nhau thảo luận để giải quyết thiệt hại cho các bên có liên quan theo từng trường hợp cụ thể.

5.12. Bên A chỉ định: Ông/Bà Chức vụ:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại: Email:

Là người chịu trách nhiệm liên hệ và hỗ trợ bên B trong việc thanh toán theo Điều 4 của hợp đồng này.

5.13. Bên A yêu cầu bên B thanh toán chuyển khoản cho bên A (*nếu có*) theo nội dung như sau:

Doanh nghiệp thụ hưởng:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Điều 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B (BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ)

6.1. Thực hiện khuyến mại cho các *hàng hóa/dịch vụ* của Bên A theo thể lệ đã thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng này.

6.2. Thu tiền hộ từ khách hàng cho bên A (*nếu có*).

6.3. Thực hiện đầy đủ mọi điều khoản trong hợp đồng này và mọi điều khoản trong các phụ lục của hợp đồng này (nếu có).

6.4. Xuất hóa đơn phí dịch vụ cho bên A theo quy định.

6.5. Thanh toán đúng hạn cho Bên A theo Điều 4 của hợp đồng này.

Mọi thắc mắc khi liên hệ thanh toán vui lòng liên hệ: Ông/Bà

Số điện thoại: Email:

Điều 7: BẢO MẬT, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

7.1. Hai bên đồng ý và xác nhận rằng không bên nào tiết lộ nội dung của hợp đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào khi chưa được sự đồng ý trước bằng văn bản của bên còn lại.

7.2. Hai bên được quyền điều chỉnh, bổ sung các điều khoản trong hợp đồng này, phụ lục thỏa thuận (nếu có) và phụ lục hợp đồng (nếu có) nhưng phải thông báo cho bên còn lại bằng văn bản trên cơ sở đàm phán thỏa thuận.

Điều 8: THỜI HIỆU HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có thời hiệu từ đến

Điều 9: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

9.1. Hai bên thỏa thuận các trường hợp sau là bất khả kháng và theo đó các bên không phải chịu trách nhiệm đối với việc chậm trễ hoặc hoàn thành dịch vụ không đúng tiến độ:

- Thiên tai, lũ lụt;

- Hệ thống thiết bị gặp sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành khai thác hoặc do hạn chế về khả năng kỹ thuật các hệ thống thiết bị;

9.2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng thì bên này phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng, và sẽ khắc phục trong thời gian kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, chuyển các bằng chứng về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng và khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng đó cho bên kia.

9.3. Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các bên tạm thời không thực hiện nhưng sẽ ngay lập tức được phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng hoặc khi sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

BÊN A

(Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

BÊN B

(Đại diện theo pháp luật của tổ chức ký, ghi
rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)